

Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ

P, ngày 03 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1997;

Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Anh Đinh Minh K, sinh năm 1992;

Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thu H và anh Đinh Minh K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị Thu H và anh Đinh Minh K thống nhất thoả thuận giao hai con chung Đinh Nhất K, sinh ngày 14/9/2017 và Đinh Ngọc Thúy V, sinh ngày 10/9/2020 cho anh Đinh Minh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Đinh Minh K không yêu cầu chị Lê Thị Thu H phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Thu H và anh Đinh Minh K, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm

ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số 0005208 ngày 20/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên. Do đó, hoàn lại cho chị Lê Thị Thu H 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- UBND xã H, h P;
(Số 145/2016, ngày 06/12/2016);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn